TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2024/HS-ST
Ngày: 15 - 3 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁNNHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Hồng.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Minh Đức
Bà Phạm Thị Lan

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Phạm Thị Thanh Vân – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa:* Ông Võ Văn Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2024/TLST-HS ngày 05 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2024/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Phạm Tiến D (Bin P), sinh ngày 15 tháng 8 năm 2002 tại tỉnh Gia Lai; nơi cư trú: Tổ F, phường H, thành phố P, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Tiến H và bà Nguyễn Thị Ái T; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 04/3/2024, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P ra Quyết định khởi tố bị can đối với Phạm Tiến D về tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi".

Bị cáo bị tạm giữ ngày 03/11/2023, đến ngày 12/11/2023 thì bị tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trạm tạm giam Công an tỉnh G. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người làm chứng:** Cháu Phan Mẫn C, sinh năm 2007.

Người đại diện hợp pháp của cháu Phan Mẫn C: Anh Phan Tấn H1.

Địa chỉ: Thôn A, xã T, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Đều vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 23 giờ 40 phút ngày 02/11/2023 trong quá trình tuần tra kiểm soát đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn, Công an phường Y, thành phố P phát hiện Phạm Tiến D điều khiển xe mô tô biển kiểm soát số 81B2-8841 chở Phan Mẫn C (sinh năm 2007, trú tại thôn A, xã T, huyện Đ, tỉnh Gia Lai) có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra, phát hiện trong túi xách cá nhân của D có 01 khẩu súng và 03 viên đạn.

Tại Kết luận giám định số 973/KL-KTHS ngày 11/11/2023 của Phòng K Công an tỉnh G, kết luận: Khẩu súng gửi đi giám định là súng ngắn tự chế kiểu ổ xoay bắn đạn cỡ 5,6mm. Hiện khẩu súng sử dụng bắn được và thuộc vũ khí quân dụng; 03 viên đạn gửi giám định là đạn thể thao, thuộc vũ khí thể thao.

Cơ quan điều tra đã chứng minh được hành vi phạm tội của bị cáo như sau:

Với mục đích muốn mua súng nhằm phục vụ nhu cầu của cá nhân, nên vào tháng 6 năm 2023, Phạm Tiến D vào mạng Internet tìm và đặt mua 01 súng tự chế dạng ổ quay, tay cầm bằng gỗ cùng và 04 viên đạn với số tiền là 3.500.000 đồng. D cung cấp số điện thoại (số sim rác hiện không còn giữ và không nhớ số), địa chỉ nhận hàng là dốc H, thành phố P. Khoảng 01 tuần sau có người đàn ông gọi điện thoại và D một mình ra dốc Hàm R nhận hàng và đưa 3.500.000 đồng cho người giao hàng rồi mang gói hàng đến khu vực đồi thông thuộc xã I, huyện I kiểm tra thì thấy bên trong có một khẩu súng rulo dạng ổ quay và 04 viên đạn thể thao. Dương lắp đạn vào bắn thử 01 viên xuống đất thì đạn nổ, súng hoạt động bình thường. Bắn xong, D đưa khẩu súng và 03 viên đạn về cất giấu trong tủ quần áo nhà ở của D tại tổ F, phường H, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Đến tối ngày 02/11/2023, Phạm Tiến D lấy khẩu súng, 03 viên đạn bỏ vào túi xách mang theo người rồi chở bạn Phan Mẫn C đi chơi, khi đi đến đoạn đường H, thành phố P thì bị Công an phường Y, thành phố P phát hiện thu giữ 01 khẩu súng cùng 03 viên đạn.

* Vật chứng đã thu giữ:

- 01 khẩu súng ngắn dạng ổ xoay, bằng kim loại, kích thước (13x10x2,5)cm; báng súng có ốp gỗ; phần ổ xoay chứa đạn rời dài 2,8cm, đường kính ngoài của ổ xoay rộng 2,5cm, đường kính lỗ chứa đạn rộng 0,56cm, ổ xoay và súng được cố định với nhau bằng ốc kim loại, ổ xoay có 5 lỗ chứa đạn. Ngày 26/01/2024, Cơ quan An ninh điều tra đã chuyển vật chứng trên đến Bộ chỉ huy quân sự tỉnh G để quản lý, bảo quản theo quy định.

- 03 viên đạn (đã sử dụng hết khi giám định).

Tại cáo trạng số 41/CT-VKSGL-P1 ngày 01/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Phạm Tiến D về tội "Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng" theo quy định tại khoản 1 Điều 304 của Bộ luật hình sự.

2. Diễn biến tại phiên tòa:

* Bị cáo Phạm Tiến D khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng. Về lý do mua súng bị cáo khai để phòng thân. Lời nói sau cùng bị cáo biết hành vi của mình là sai và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

* Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Phạm Tiến D phạm tội "*Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng*".

Áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Phạm Tiến D từ 18 (mười tám) đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/11/2023.

Về vật chứng: 01 khẩu súng ngắn dạng ổ xoay, bằng kim loại, kích thước (13x10x2,5)cm; báng súng có ốp gỗ; phần ổ xoay chứa đạn rời dài 2,8cm, đường kính ngoài của ổ xoay rộng 2,5cm, đường kính lỗ chứa đạn rộng 0,56cm, ổ xoay và súng được cố định với nhau bằng ốc kim loại, ổ xoay có 5 lỗ chứa đạn. Giao Bộ chỉ huy quân sự tỉnh G để quản lý, tiêu hủy theo quy định.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hoạt động của các cơ quan và người tiến hành tố tụng trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố vụ án đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng hiện hành; các tài liệu, chứng cứ thu thập được có tại hồ sơ vụ án là đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 23 giờ 40 phút, ngày 02/11/2023 Công an phường Y, thành phố P tuần tra, kiểm soát đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn thì phát hiện bị cáo Phạm Tiến D điều khiển xe mô tô chở Phan Mẫn C lưu thông trên đường H, thành phố P. Kiểm tra túi xách của D có 01 khẩu súng và 03 viên đạn. Bị cáo khai mua về cất dấu tại nhà và mang theo phòng thân.

Kết luận giám định số 973/KL-KTHS ngày 11/11/2023 của Phòng K Công an tỉnh G, kết luận: Khẩu súng gửi đi giám định là súng ngắn tự chế kiểu ổ xoay

bắn đạn cỡ 5,6mm. Hiện khẩu súng sử dụng bắn được và thuộc vũ khí quân dụng; 03 viên đạn gửi giám định là đạn thể thao, thuộc vũ khí thể thao.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng" theo khoản 1 Điều 304 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng tội.

Bị cáo còn khai sau khi mua về có sử dụng súng bắn thử 01 viên đạn. Tuy nhiên, chỉ có lời khai của bị cáo D, ngoài ra không có chứng cứ nào khác nên không truy tố bị cáo về tội "Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng" là phù hợp.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, vi phạm quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng vũ khí quân dụng phương tiện kỹ thuật quân sự, xâm phạm an toàn công cộng, gây nguy hiểm cho xã hội.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đầu thú, thành khẩn khai báo về hành vi tàng trữ súng; gia đình có hoàn cảnh khó khăn có chính quyền địa phương xác nhận nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về hình phạt: Xét bị cáo phạm tội nghiêm trọng, ngoài lần phạm tội này bị cáo còn bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố P khởi tố về tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi", hiện đang trong quá trình điều tra, tại phiên toà bị cáo chưa tỏ rõ ăn năn hối cải, quanh co về mục đích mua súng. Do đó, cần xử bị cáo mức án nghiêm khắc, bằng hình phạt tù có thời hạn với mức án trong khung hình phạt mới thoả đáng, đủ thời gian giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Về vật chứng: 01 khẩu súng ngắn dạng ổ xoay, bằng kim loại, kích thước (13x10x2,5)cm; báng súng có ốp gỗ; phần ổ xoay chứa đạn rời dài 2,8cm, đường kính ngoài của ổ xoay rộng 2,5cm, đường kính lỗ chứa đạn rộng 0,56cm, ổ xoay và súng được cố định với nhau bằng ốc kim loại, ổ xoay có 5 lỗ chứa đạn. Tiếp tục giao Bộ chỉ huy quân sự tỉnh G để quản lý và tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

[5] Về án phí: Căn cứ các Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự, buộc bị cáo Phạm Tiến D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Đối với các vấn đề khác

- Đối với người đã bán súng cho D: Qua lời khai của bị cáo, không có cơ sở để xác minh, truy tìm để xác định được người đã bán và giao súng cho bị cáo. Kiến nghị cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật.

- Đối với Phan Mẫn C: C không biết việc Phạm Tiến D tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng nên Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh G không đề nghị xử lý đối với Phan Mẫn C là có căn cứ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Tiến D phạm tội *"Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng"*.

Áp dụng khoản 1 Điều 304; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Phạm Tiến D **24** (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/11/2023.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

01 khẩu súng ngắn dạng ổ xoay, bằng kim loại, kích thước (13x10x2,5)cm; báng súng có ốp gỗ; phần ổ xoay chứa đạn rời dài 2,8cm, đường kính ngoài của ổ xoay rộng 2,5cm, đường kính lỗ chứa đạn rộng 0,56cm, ổ xoay và súng được cố định với nhau bằng ốc kim loại, ổ xoay có 5 lỗ chứa đạn.

Giao Bộ chỉ huy quân sự tỉnh G để quản lý và tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

(Đặc điểm vật chứng theo Lệnh nhập kho vật chứng số 03/LNK-VC24 được lập ngày 26/01/2024 giữa Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh G với Bộ chỉ huy quân sự tỉnh G)

3. Về án phí: Căn cứ các Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Phạm Tiến D phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh;
- Bị cáo;
- Cơ quan ANĐT- CA tỉnh Gia Lai;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

- Cục THADS tỉnh Gia Lai
- Trại tạm giam T20;
- Sở Tư pháp.
- Lưu HS, THS, VT.

Nguyễn Thị Kim Hồng